TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 297/2025/VHNGĐ-ST ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn P, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn V, huyện V (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thụy Thiên H, sinh năm 2000;

Đăng ký thường trú: C, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ hiện nay: Tổ A, khu phố B, thị trấn V, huyện V (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Nguyễn Minh Tuấn P và bà Nguyễn Thụy Thiên H tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện V, (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03/2021 ngày 08/01/2021.

[2]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 6 năm 2025, ông P, bà H đã thống nhất thỏa thuận những nội dung như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh Tuấn P và bà Nguyễn Thụy Thiên H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc Vĩnh T, sinh ngày 03/02/2021 cho bà H trực tiếp chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông P thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Ông P, bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông P, bà H đã nộp theo các biên lai thu số 0025612 và 0025611 cùng ngày 26/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Nai). Ông P, bà H đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh Tuấn P và bà Nguyễn Thụy Thiên H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc Vĩnh T, sinh ngày 03/02/2021 cho bà H trực tiếp chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông P thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự: Ông P, bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông P, bà H đã nộp theo các biên lai thu số 0025612 và 0025611 cùng ngày 26/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Nai). Ông P, bà H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã T, tỉnh Đồng Nai (theo giấy chứng nhận kết hôn số 03/2021, ngày 08/01/2021 của UBND thị trấn Vĩnh An)
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Quyết Tâm